

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 26 /2018/HNGĐ-ST

Ngày: 11 – 12 - 2018

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hoa

2. Ông Siu Tơ Lul

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Hương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 103/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị X, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai (có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Khánh T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 7 năm 2018, lời khai trong quá trình tham gia tố tụng tại tòa án và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Khánh T tự nguyện đi đến hôn nhân có tổ chức cưới theo phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 6 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. Thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc nhưng vài năm sau thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T không quan tâm đến gia đình. Chị đã nhiều lần bỏ qua vì nghĩ đến con còn nhỏ nhưng anh T vẫn không thay đổi. Hiện nay anh T đã bỏ đi, chỉ thỉnh thoảng về thăm con. Chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được nên Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho Chị được ly hôn với anh Nguyễn Khánh T.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Phạm Khánh L, sinh ngày 19/2/2016 và Nguyễn Khắc Khánh V, sinh ngày 05/10/2017. Từ khi sinh con cho đến nay, anh T thường vắng nhà, hai con đều do một mình chị chăm sóc. Do đó, chị yêu cầu được nuôi 02 con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, giấy triệu tập, các thông báo theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Nguyễn Khánh T không đến làm việc. Do đó, Tòa án không lấy được ý kiến của anh T đối với yêu cầu khởi kiện của chị X.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai như sau :

Về việc tuân theo pháp luật của cơ quan và người tiến hành tố tụng: Đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành của người tham gia tố tụng : Nguyên đơn chị Phạm Thị X chấp hành theo giấy triệu tập của tòa án và cung cấp đầy đủ chứng cứ đảm bảo theo đúng quy định. Bị đơn anh Nguyễn Khánh T không thực hiện đúng theo giấy triệu tập của tòa án, không cung cấp chứng cứ gì cho tòa án, thể hiện thái độ không hợp tác, không tôn trọng pháp luật và mặc nhiên từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 28, 36, 39, khoản 4 Điều 147 và 266 Bộ Luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Phạm Thị X được ly hôn với anh Nguyễn Khánh T; Giao 02 cháu Nguyễn Phạm Khánh L, sinh ngày 19/2/2016 và Nguyễn Khắc Khánh V, sinh ngày 05/10/2017 cho chị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình; Buộc chị Phạm Thị X phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ngày 13 tháng 7 năm 2018, chị Phạm Thị X nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn Khánh T. Chị X và anh T đều cư trú tại thôn X, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai nên Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Khánh T đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 02 nhưng vắng mặt không vì trở ngại khách quan hoặc sự kiện bất khả kháng. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228

của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Khánh T là đúng theo quy định của Pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phạm Thị X và anh Nguyễn Khánh T có đăng ký kết hôn vào ngày 15 tháng 6 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân P, huyện P, tỉnh Đắk Lắk, trên cơ sở tự nguyện nên là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật thừa nhận.

Chị X cho rằng trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T không quan tâm đến gia đình. Chị đã nhiều lần bỏ qua nhưng anh T vẫn không thay đổi, hiện anh T đã bỏ đi và chỉ thỉnh thoảng về thăm con.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh T nhiều lần nhưng anh T không đến Tòa án làm việc, không thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị X. Điều này thể hiện Anh T không có thiện chí trong việc hàn gắn những rạn nứt trong tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xử cho chị Phạm Thị X ly hôn với anh Nguyễn Khánh T, phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con Chung:

Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Phạm Khánh L, sinh ngày 19/2/2016 và Nguyễn Khắc Khánh V, sinh ngày 05/10/2017. Chị X yêu cầu được nuôi 02 con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con.

Xét thấy, anh T không đến tòa án làm việc, không có ý kiến gì thể hiện việc muốn nuôi con. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì thấy anh T thỉnh thoảng mới trở về nhà, các con phần lớn do chị X trực tiếp chăm sóc, đến nay quyền lợi của hai cháu vẫn được đảm bảo. Nghĩ nên, không cần thiết phải thay đổi môi trường sống ổn định mà tiếp tục giao hai cháu cho chị X chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị X không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này nên miễn xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. Về phần tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[5]. Về án phí: Buộc Chị Phạm Thị X phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 144, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị X, xử cho chị X được ly hôn với anh Nguyễn Khánh T.

2. Về con chung: Giao 02 cháu Nguyễn Phạm Khánh L, sinh ngày 19/2/2016 và Nguyễn Khắc Khánh V, sinh ngày 05/10/2017 cho chị Phạm Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Buộc chị Phạm Thị X phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0007532 ngày 17/7/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

4. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- UBND xã P, huyện P, Đăk Lăk;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Thị Dậu